

Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ: Lễ hội. Dấu phẩy

Câu 1 (trang 70 sgk Tiếng Việt 3): Chọn nghĩa thích hợp ở cột B cho các từ ở cột A.

Trả lời:

Lễ: Các nghi thức nhằm đánh dấu hoặc kỉ niệm một sự kiện có ý nghĩa.

Hội: Cuộc vui tổ chức cho đông người dự theo phong tục hoặc nhân dịp đặc biệt.

Lễ hội: Hoạt động tập thể có cả phần lễ và phần hội.

Câu 2 (trang 70 sgk Tiếng Việt 3): Tìm và ghi vào vở:

- a) Tên một số lễ hội
- b) Tên một số hội
- c) Tên một số hoạt động trong lễ hội

Trả lời:

a) Tên một số lễ hội: lễ hội đền Hùng, lễ hội chùa Hương, lễ hội đền Kiếp Bạc, lễ hội núi Bà, lễ hội Phủ Giày ...

b) Tên một số hội: hội bơi chải, hội vật, hội cờ, hội đua thuyền, hội chọi trâu, hội đua voi, hội đua ngựa, hội chọi gà, hội khoẻ Phù Đổng.

c) Tên một số hoạt động trong lễ hội: đua thuyền, đấu vật, đấu cờ, đấu võ, thả pháo nhang, tưởng niệm, ném còn, chọi trâu, đua voi, đâm trâu, đánh đu, thả diều ...

Câu 3 (trang 70 sgk Tiếng Việt 3): Đặt dấu phẩy vào các câu sau.

Trả lời:

a) Vì thương dân, Chủ Động Tử và công chúa đi khắp nơi dạy dân cách trồng lúa, nuôi tằm, dệt vải.

b) Vì nhớ lời mẹ dặn không được làm phiền người khác, chị em Xô-phi đã về ngay.

c) Tại thiếu kinh nghiệm, nôn nóng và coi thường đối thủ, Quắc Đen đã bị thua.

d) Nhờ ham học, ham hiểu biết và muốn đem hiểu biết của mình ra giúp đời, Lê Quý Đôn đã trở thành nhà bác học lớn nhất của nước ta thời xưa.